

**TỜ TRÌNH**

*Về việc thông qua một số nội dung bổ sung tại  
Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm 2019 của Quỹ BVFED*

**Kính gửi: Đại hội Nhà đầu tư Quỹ đầu tư Cổ phiếu Năng động Bảo Việt (BVFED)**

Căn cứ trên cơ sở nội dung phát sinh liên quan tới chương trình họp Đại hội nhà đầu tư quỹ BVFED năm 2019 và ý kiến của UBCKNN vv xem xét thay đổi quy định về giá dịch vụ thay cho phí dịch vụ, Công ty Quản lý quỹ Bảo Việt (BVF) kính trình Đại hội Nhà đầu tư Quỹ BVFED một số vấn đề bổ sung so với nội dung ghi nhận tại tờ trình số 01/TTr-BVFED.BVF.2019 ngày 20/03/2019 như sau:

**1. Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên, Chủ tịch Ban Đại diện**

Ngày 04/04/2019, BVF đã nhận được đơn xin miễn nhiệm Chủ tịch Ban Đại diện Quỹ BVFED của ông Nguyễn Anh Tuấn vì lý do cá nhân. Theo quy định tại khoản 4, Điều 33, Điều lệ Quỹ BVFED, việc xin từ chức của Ông Nguyễn Anh Tuấn là hợp lệ. Vì vậy, BVF kính đề xuất Đại hội Nhà đầu tư thông qua việc miễn nhiệm Chủ tịch Ban Đại diện Quỹ BVFED của ông Nguyễn Anh Tuấn và bầu bổ sung thành viên, Chủ tịch Ban Đại diện Quỹ.

Việc đề cử, ứng cử thành viên Ban đại diện mới sẽ được thực hiện tại phiên họp Đại hội nhà đầu tư thường niên năm 2019 của Quỹ BVFED theo đúng quy chế bầu cử, ứng cử (đính kèm tờ trình này), bao gồm:

- Quy chế bầu cử thành viên ban đại diện quỹ
- Đơn ứng cử
- Đơn đề cử
- Biên bản họp nhóm

Trong ngày 04/04/2019, BVF cũng có nhận được đơn đề cử của Tập đoàn Bảo Việt, đề cử Ông PHẠM MẠNH TƯỜNG làm thành viên Ban đại diện quỹ BVFED, BVF xin gửi các thông tin về người được Tập đoàn Bảo Việt đề cử để Quý Nhà Đầu tư xem xét quyết định:

**Ông: PHẠM MẠNH TƯỜNG**

CMTND số: 033076000098 Ngày cấp: 22/8/2014 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.

Địa chỉ thường trú: Phòng 301 92A2 Trại Găng, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội.

Trình độ học vấn: Cử nhân kinh tế ; Chuyên ngành: Thuế, Kế toán và Tài chính doanh nghiệp.

## 2. Thay đổi nội dung phí dịch vụ thành giá dịch vụ trong Điều lệ Quỹ và Bản cáo Bạch

Theo quy định tại Thông tư số 128/2018/TT-BTC ngày 27/12/2018 vv quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào thị trường chứng khoán VN, thuật ngữ sử dụng chung trong lĩnh vực được thay thế từ “phí dịch vụ” thành “giá dịch vụ”, do đó, BVF đề xuất đại hội nhà đầu tư thông qua nội dung sửa đổi các quy định sử dụng phí trong Điều lệ - Bản cáo bạch hiện hành thành giá dịch vụ phù hợp với các quy định tại Thông tư 128 và biểu giá đính kèm thông tư – Chi tiết các thay đổi trong tài liệu sửa đổi bổ sung Điều lệ đính kèm tờ trình.

Trên cơ sở phê duyệt của Đại hội Nhà đầu tư, BVF sẽ thực hiện việc cập nhật các nội dung sửa đổi Điều Lệ, Bản cáo bạch theo đúng quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội Nhà đầu tư xem xét và thông qua.

Trân trọng./.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đình An



# QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

(Kèm theo Tờ trình số 02/TTr-BVFED.BVF.2019  
của Công ty quản lý quỹ Bảo Việt ngày 04/04/2019)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Thông tư 183/2011/TT-BTC ngày 16/12/2011 hướng dẫn về việc thành lập và quản lý Quỹ mở;
- Căn cứ Thông tư 15/2016/TT-BTC ngày 20/1/2016 sửa đổi, bổ sung Thông tư 183/2011/TT-BTC ngày 16/12/2011 hướng dẫn về việc thành lập và quản lý Quỹ mở;
- Căn cứ Điều lệ Quỹ đầu tư Cổ phiếu Năng động Bảo Việt,

Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm 2019 của Quỹ đầu tư Cổ phiếu Năng động Bảo Việt tiến hành bầu Thành viên Ban đại diện quỹ (BĐĐ) theo các quy định sau:

## **Điều 1. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên BĐĐ; điều kiện ứng cử, đề cử và số lượng thành viên BĐĐ được bầu**

### **1. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên BĐĐ**

Thành viên BĐĐ phải có các tiêu chuẩn và các điều kiện sau:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm không cho giữ chức vụ thành viên BĐĐ do quy định của Pháp luật hoặc của Ủy ban chứng khoán Nhà nước hoặc các cơ quan có thẩm quyền;
- Ưu tiên những người nổi tiếng có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý kinh tế, tài chính và thị trường vốn được đề cử tại Đại hội Nhà đầu tư.
- Chủ tịch và Phó chủ tịch phải có trình độ quản lý kinh tế, tài chính, am hiểu hoạt động kinh doanh của Quỹ đầu tư.

### **2. Điều kiện ứng cử, đề cử**

Các nhà đầu tư hoặc nhóm nhà đầu tư nắm giữ đến dưới 10% tổng số chứng chỉ quỹ có quyền biểu quyết quyền đề cử một ứng viên Ban đại diện quỹ; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn ứng viên và từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên Ban đại diện quỹ.

### **3. Số lượng thành viên BĐĐ được bầu bổ sung**

Số lượng Thành viên BĐĐ bầu bổ sung trong kỳ đại hội 2019 là 01 thành viên.

## **Điều 2. Quyền bầu cử**

Nhà đầu tư sở hữu chứng chỉ quỹ có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của Nhà đầu tư sở hữu chứng chỉ quỹ có quyền biểu quyết theo Danh sách chốt quyền tham dự Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm 2019 vào ngày 21/03/2019.

## **Điều 3. Phương thức bầu cử**

- Việc bầu Thành viên BĐĐ được thực hiện phương thức bỏ phiếu kín và bầu đôn phiếu.



- Mỗi nhà đầu tư được phát một Tờ phiếu bầu BDD với tổng số phiếu (*quyền*) bầu BDD bằng số chứng chỉ quỹ sở hữu và/hoặc đại diện nhân với số lượng thành viên BDD được bầu.
- Trên mỗi Tờ phiếu bầu, Nhà đầu tư hoặc người đại diện theo ủy quyền được phân bổ số lượng phiếu (*quyền*) bầu cho một hoặc một số các thành viên do mình lựa chọn hoặc không chọn trong số các ứng cử viên tham gia BDD.
- Nhà đầu tư hoặc người đại diện theo ủy quyền bầu BDD bằng cách điền số phiếu bầu tương ứng cho từng ứng cử viên tham gia BDD sao cho tổng số phiếu (*quyền*) bầu BDD trên mỗi Tờ phiếu bầu không lớn hơn tổng số phiếu (*quyền*) bầu thành viên BDD.
- Nhà đầu tư hoặc người đại diện theo ủy quyền có thể dồn hết tổng số phiếu (*quyền*) bầu cho một ứng cử viên, hoặc không bầu cho ứng cử viên nào (*bỏ phiếu trống*).

#### **Điều 4. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu**

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo mã số Nhà đầu tư.
- Nhà đầu tư hoặc người đại diện theo ủy quyền được phát số phiếu bầu BDD theo Mã số Nhà đầu tư (*sở hữu và/hoặc được ủy quyền*).
- Trường hợp ghi sai phiếu bầu, Nhà đầu tư đề nghị Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác.
- Nhà đầu tư hoặc người đại diện theo ủy quyền phải tự mình ghi vào phiếu bầu.

#### **Điều 5. Kiểm tra thùng phiếu và bỏ phiếu**

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các Nhà đầu tư tham dự Đại hội.
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp và kết thúc khi Nhà đầu tư cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

#### **Điều 6. Kiểm phiếu**

Việc kiểm phiếu do Ban Kiểm phiếu thực hiện và tiến hành ngay sau khi Nhà đầu tư cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

#### **Điều 7. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ**

- Phiếu không theo Mẫu quy định, không được đóng Dấu treo của Công ty quản lý quỹ Bảo Việt.
- Phiếu bầu bị gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng Nhà đầu tư thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- Phiếu bầu có tổng số quyền (*phiếu*) biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền (*phiếu*) biểu quyết của Nhà đầu tư đó sở hữu và/hoặc được ủy quyền.

#### **Điều 8. Quy định về trúng cử, biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu**

- Số lượng ứng cử viên trúng cử bầu vào BDD là 01 (*một*) đạt tỷ lệ thông qua tại Quy chế biểu quyết về bầu BDD và có số phiếu bầu cao nhất, tính từ cao đến thấp.

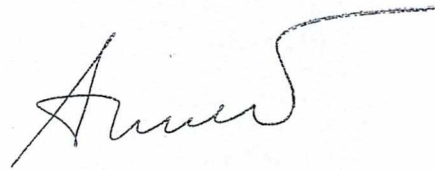
- Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau, thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn 1 (một) thành viên có số phiếu bầu cao nhất. Việc bầu lại sẽ được thực hiện cho đến khi bầu được thành viên còn lại của BDD.
- Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản Kiểm phiếu. Nội dung Biên bản Kiểm phiếu bao gồm: Tổng số Nhà đầu tư tham gia dự họp, tổng số Nhà đầu tư tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của Nhà đầu tư tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của Nhà đầu tư tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số phiếu và tỷ lệ phiếu hợp lệ, số phiếu và tỷ lệ phiếu không hợp lệ, số phiếu và tỷ lệ phiếu trống; số phiếu và tỷ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên được bầu vào BDD.

### **Điều 9. Khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu**

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp.

Quy chế này gồm có 09 Điều, được đọc công khai trước Đại hội nhà đầu tư và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội nhà đầu tư biểu quyết thông qua.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Đình An**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## ĐƠN ỨNG CỬ

ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU NĂNG ĐỘNG BẢO VIỆT (BVFED)

Kính gửi : BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Tôi là : .....

CMND số:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ:.....

Hiện đang sở hữu: ..... Chứng chỉ quỹ (Bằng chữ:.....  
chứng chỉ quỹ)

Sau khi nghiên cứu các quy định về quyền của nhà đầu tư và các tiêu chuẩn thành viên Ban đại diện Quỹ BVFED tại Điều lệ và Luật doanh nghiệp, tôi nhận thấy có đủ điều kiện ứng cử làm thành viên Ban đại diện Quỹ BVFED.

Đề nghị Ban Tổ chức Đại hội Nhà đầu tư cho tôi được ứng cử tham gia Ban đại diện quỹ BVFED để tiến hành bầu cử tại Đại hội Nhà đầu tư.

Nếu được các Nhà đầu tư tín nhiệm bầu làm thành viên Ban đại diện Quỹ, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Quỹ.

Tôi xin đính kèm theo Sơ yếu lý lịch và các giấy tờ chứng minh đáp ứng đủ điều kiện làm thành viên Ban đại diện quỹ.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2019

NHÀ ĐẦU TƯ

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Xin lưu ý : Đơn này phải được gửi đến BTC Đại hội trước 10h00 ngày 05/04/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**ĐƠN ĐỀ CỬ**

**ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN ĐẠI DIỆN QUỸ**  
**QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU NĂNG ĐỘNG BẢO VIỆT (BVFED)**

**Kính gửi : BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Tôi là (tổ chức/cá nhân): .....

CMND/ĐKKD số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ: .....

Hiện đang sở hữu/đại diện: ..... Chứng chỉ quỹ (*Bằng chữ: ..*  
*.....chứng chỉ quỹ*)

Sau khi nghiên cứu các quy định về quyền của nhà đầu tư và các tiêu chuẩn thành viên Ban đại diện Quỹ BVFED tại Điều lệ Quỹ và Luật doanh nghiệp, tôi/tổ chức chúng tôi có đủ điều kiện đề cử ứng viên tham gia Ban đại diện Quỹ BVFED.

Đề nghị Ban Tổ chức Đại hội Nhà đầu tư cho tôi/tổ chức chúng tôi được đề cử ứng cử viên tham gia Ban đại diện Quỹ BVFED để tiến hành bầu cử tại Đại hội Nhà đầu tư, như sau:

Ông (Bà): .....

CMTND/ĐKKD số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: ..... Chứng chỉ quỹ (*Bằng chữ: .....*)

Tôi/tổ chức chúng tôi xin đính kèm theo Sơ yếu lý lịch và các giấy tờ chứng minh ứng viên đáp ứng đủ điều kiện làm thành viên ban đại diện quỹ.

Trân trọng cảm ơn!

....., ngày ..... tháng ..... năm 2019

**NHÀ ĐẦU TƯ**

*(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)*



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN HỌP NHÓM**

**ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN ĐẠI DIỆN  
QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU NĂNG ĐỘNG BẢO VIỆT (BVFED)**

Hôm nay, ngày / /....., tại ....., chúng tôi là những Nhà đầu tư của Quỹ BVFED cùng nhau nắm giữ ..... chứng chỉ quỹ, chiếm .....% số chứng chỉ quỹ có quyền biểu quyết của Quỹ BVFED, có tên trong Danh sách dưới đây:

TT	Nhà đầu tư	SỐ CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số chứng chỉ quỹ sở hữu
1				
2				
			Tổng cộng	Tổng số CCQ

Sau khi nghiên cứu các quy định về quyền của nhà đầu tư và các tiêu chuẩn thành viên Ban đại diện Quỹ tại Điều lệ Quỹ đầu tư Cổ phiếu Năng động Bảo Việt và Luật doanh nghiệp, chúng tôi cùng nhất trí đề cử ứng cử viên tham gia vào Ban đại diện Quỹ cụ thể như sau:

1. Đề cử ứng cử viên tham gia vào Ban đại diện Quỹ:

Ông (Bà): .....

CMTND số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu: ..... chứng chỉ quỹ (*Bằng chữ: .....*)

Đề nghị Ban tổ chức Đại hội nhà đầu tư thường niên năm 2019 Quỹ đầu tư Cổ phiếu Năng động Bảo Việt ghi nhận danh sách ứng cử viên tham gia nêu trên.

Chúng tôi xin đính kèm theo Biên bản này Sơ yếu lý lịch và các giấy tờ chứng minh đáp ứng đủ điều kiện làm thành viên ban đại diện quỹ.

Biên bản này gồm 02 trang, được lập vào lúc .... giờ, ngày ...../...../..... tại ..... và được đọc lại cho nhóm nhà đầu tư cùng nghe, cùng thống nhất và cùng ký tên dưới đây.

**HỌ TÊN VÀ CHỮ KÝ CỦA TỪNG NGƯỜI TRONG NHÓM NHÀ ĐẦU TƯ**

**Xin lưu ý** : Đơn này phải được gửi đến BTC Đại hội trước 10h00 ngày 05/04/2019



## PHỤ LỤC

### ĐIỀU LỆ QUỸ SỬA ĐỔI (BỔ SUNG NỘI DUNG GIÁ DỊCH VỤ)

Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt (BVF) xin kính trình Đại hội Nhà đầu tư xem xét thông qua nội dung Điều lệ quỹ sửa đổi.

Lý do sửa đổi: cập nhật quy định về giá dịch vụ theo thông tư số 128

TT	Điều khoản	Điều lệ hiện tại ( <i>cập nhật tháng 04/2018</i> )	Dự thảo Điều lệ sửa đổi
1	Các định nghĩa	<p>“Giá bán/Giá phát hành” Là mức giá Nhà đầu tư phải thanh toán để mua một đơn vị quỹ. Giá bán/Giá phát hành bằng mệnh giá (trong đợt chào bán lần đầu ra công chúng); hoặc bằng giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ cộng thêm phí phát hành đã quy định tại Điều lệ Quỹ.</p> <p>“Phí quản lý quỹ” Là mức giá mà Công ty Quản lý Quỹ phải thanh toán để mua lại từ Nhà đầu tư một đơn vị quỹ. Giá mua lại bằng giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ trừ đi phí mua lại Chứng chỉ Quỹ đã quy định tại Điều lệ Quỹ.</p> <p>“Phí phát hành/phí mua lại” Là phí mà Nhà đầu tư phải trả khi mua/bán một đơn vị Chứng chỉ Quỹ. Phí phát hành/phí mua lại tính theo tỷ lệ phần trăm trên số tiền đăng ký mua/giá trị mua lại theo quy định tại Điều 20 của Điều lệ Quỹ.</p>	<p>“Giá bán/Giá phát hành” Là mức giá Nhà đầu tư phải thanh toán để mua một đơn vị quỹ. Giá bán/Giá phát hành bằng mệnh giá (trong đợt chào bán lần đầu ra công chúng); hoặc bằng giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ cộng thêm giá phát hành đã quy định tại Điều lệ Quỹ.</p> <p>“Giá dịch vụ quản lý quỹ” Là mức giá mà Công ty Quản lý Quỹ phải thanh toán để mua lại từ Nhà đầu tư một đơn vị quỹ. Giá mua lại bằng giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ trừ đi giá mua lại Chứng chỉ Quỹ đã quy định tại Điều lệ Quỹ.</p> <p>“Giá dịch vụ phát hành/ giá dịch vụ mua lại” Là giá dịch vụ mà Nhà đầu tư phải trả khi mua/bán một đơn vị Chứng chỉ Quỹ. Giá dịch vụ phát hành/ giá dịch vụ mua lại tính theo tỷ lệ phần trăm trên số tiền đăng ký mua/giá trị mua lại theo quy định tại Điều 20 của Điều lệ Quỹ.</p>
2	Điều 18 – Giao dịch chứng chỉ quỹ	6.g) Phí phát hành 7.f) Phí mua lại	6.g) Giá dịch vụ phát hành 7.f) Phí dịch vụ mua lại
3	Điều 19 – Mua lại một phần ...	2. Tổng phí phát hành	2. Tổng giá dịch vụ phát hành
4	Điều 20 – Chuyển đổi CCQ	1.c Nhà đầu tư chỉ phải thanh toán phí chuyển đổi (nếu có), không phải thanh toán phí mua, phí bán đối với các lệnh thực hiện theo quy định tại điểm a và b Khoản này.	1.c Nhà đầu tư chỉ phải thanh toán giá dịch vụ chuyển đổi (nếu có), không phải thanh toán giá dịch vụ phát hành, giá dịch vụ mua lại đối với các lệnh thực hiện theo quy định tại điểm a và b Khoản này.



5	Điều 21: Giá bán – giá mua lại	<p>Điều 21. Giá bán, giá mua lại</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Giá phát hành lần đầu: 10.000 (Mười nghìn) đồng/Chứng chỉ Quỹ.</li> <li>2. Giá bán (Giá phát hành) một Chứng chỉ Quỹ được xác định bằng Giá trị tài sản ròng trên một Chứng chỉ Quỹ tính tại Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ cộng với Phí phát hành.</li> <li>3. Giá mua lại một Chứng chỉ Quỹ được xác định bằng Giá trị tài sản ròng trên một Chứng chỉ Quỹ tính tại Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ trừ đi Phí mua lại.</li> <li>4. Phí phát hành là tối đa 0,5% (không phải năm phần trăm) tính trên số tiền đăng ký mua hợp lệ. Mức phí cụ thể sẽ được công bố tại Bản Cáo bạch. Riêng đối với đợt phát hành lần đầu, phí phát hành là 0% (không phần trăm).</li> <li>5. Phí mua lại được xác định dựa vào thời gian nắm giữ Chứng chỉ Quỹ và tối đa là 0,5% (không phải năm phần trăm) giá trị giao dịch thành công. Mức phí cụ thể sẽ được công bố tại Bản Cáo bạch.</li> </ol> <p>Lưu ý: Trong trường hợp, số lượng Chứng chỉ Quỹ đặt bán có các thời điểm nắm giữ khác nhau, Quỹ áp dụng nguyên tắc mua trước bán trước có nghĩa là các Chứng chỉ Quỹ có thời gian nắm giữ dài hơn sẽ được ưu tiên, kể đến là các Chứng chỉ Quỹ có thời gian nắm giữ ngắn hơn.</p>	<p>Điều 21. Giá phát hành, giá mua lại</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Giá phát hành lần đầu: 10.000 (Mười nghìn) đồng/Chứng chỉ Quỹ.</li> <li>2. Giá phát hành một Chứng chỉ Quỹ được xác định bằng Giá trị tài sản ròng trên một Chứng chỉ Quỹ tính tại Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ cộng với Giá dịch vụ phát hành.</li> <li>3. Giá mua lại một Chứng chỉ Quỹ được xác định bằng Giá trị tài sản ròng trên một Chứng chỉ Quỹ tính tại Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ trừ đi Giá dịch vụ mua lại.</li> <li>4. Giá dịch vụ phát hành là tối đa 0,5% (không phải năm phần trăm) tính trên số tiền đăng ký mua hợp lệ. Mức giá dịch vụ cụ thể sẽ được công bố tại Bản Cáo bạch. Riêng đối với đợt phát hành lần đầu, giá dịch vụ phát hành là 0% (không phần trăm).</li> <li>5. Giá dịch vụ mua lại được xác định dựa vào thời gian nắm giữ Chứng chỉ Quỹ và tối đa là 0,5% (không phải năm phần trăm) giá trị giao dịch thành công. Mức giá dịch vụ cụ thể sẽ được công bố tại Bản Cáo bạch.</li> </ol> <p>Lưu ý: Trong trường hợp, số lượng Chứng chỉ Quỹ đặt bán có các thời điểm nắm giữ khác nhau, Quỹ áp dụng nguyên tắc mua trước bán trước có nghĩa là các Chứng chỉ Quỹ có thời gian nắm giữ dài hơn sẽ được ưu tiên, kể đến là các Chứng chỉ Quỹ có thời gian nắm giữ ngắn hơn.</p>
6	Điều 23 – Đại hội nhà đầu tư	2. Phí trả cho Công ty quản lý quỹ	2. Giá dịch vụ trả cho Công ty quản lý quỹ
7	Điều 24- Quyền và nghĩa vụ ĐHNĐT	2. Quyết định các thay đổi cơ bản trong chính sách đầu tư, mục tiêu đầu tư của Quỹ; Tăng mức phí trả cho Công ty Quản lý Quỹ, Ngân hàng Giám sát; Thay đổi Công ty Quản lý Quỹ, Ngân hàng Giám	2. Quyết định các thay đổi cơ bản trong chính sách đầu tư, mục tiêu đầu tư của Quỹ; Tăng mức giá dịch vụ trả cho Công ty Quản lý Quỹ, Ngân hàng Giám sát; Thay đổi Công ty Quản lý Quỹ, Ngân hàng



		sát;	Giám sát;
8	Điều 27 – Phân đổi quyết định của ĐHNĐT	2..... Nhà đầu tư không phải thanh toán Phí mua lại.	2..... Nhà đầu tư không phải thanh toán giá dịch vụ mua lại.
9	Điều 36 – Quyền và nghĩa vụ của Công ty QLQ	1.h)....ngoài khoản phí quy định trong Điều lệ quỹ. 2.b) Được hưởng các khoản phí và thưởng....	1.h)....ngoài khoản giá dịch vụ quy định trong Điều lệ quỹ. 2.b) Được hưởng các khoản giá dịch vụ và thưởng....
10	Điều 55 – Phương pháp xác định NAV	1. Giá trị tài sản ròng (NAV) là Tổng giá trị các tài sản đầu tư của Quỹ trừ đi Tổng các nghĩa vụ nợ có liên quan (như phí quản lý, phí lưu ký, phí giám sát, lãi vay ngân hàng nếu có...) tại ngày liền trước Ngày định giá.	1. Giá trị tài sản ròng (NAV) là Tổng giá trị các tài sản đầu tư của Quỹ trừ đi Tổng các nghĩa vụ nợ có liên quan (như giá dịch vụ quản lý, phí lưu ký, phí giám sát, lãi vay ngân hàng nếu có...) tại ngày liền trước Ngày định giá.
11	Điều 59 – Lợi nhuận của quỹ	3.Công ty Quản lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật trước khi phân chia lợi nhuận cho Nhà đầu tư.	3.Công ty Quản lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, giá dịch vụ, lệ phí theo quy định của pháp luật trước khi phân chia lợi nhuận cho Nhà đầu tư.
12	Điều 12 – Chi phí hoạt động của quỹ	1. Phí quản lý Quỹ. a. Phí Quản lý Quỹ được trả cho Công ty Quản lý Quỹ để thực hiện dịch vụ quản lý đầu tư cho Quỹ. b. Phí Quản lý Quỹ là 1,0%/năm ( <i>Một phần trăm một năm</i> ) tính trên Giá trị tài sản ròng của Quỹ và được thanh toán theo chu kỳ hàng tháng. Tổng số phí phải trả hàng tháng là tổng số phí được tính ( <i>trích lập</i> ) tại các chu kỳ định giá thực hiện trong tháng theo công thức tính phí cho các kỳ báo cáo sau:  Phí phải trả = (Tỷ lệ phí quản lý quỹ (%) x NAV tại cuối Chu kỳ định giá x Số ngày thực tế trong chu kỳ định giá)/ Số ngày thực tế trong năm (365/366).  Ngân hàng Giám sát sẽ tự động	1. Phí quản lý Quỹ. a. Giá dịch vụ Quản lý Quỹ được trả cho Công ty Quản lý Quỹ để thực hiện dịch vụ quản lý đầu tư cho Quỹ. b. Giá dịch vụ Quản lý Quỹ là 1,0%/năm ( <i>Một phần trăm một năm</i> ) tính trên Giá trị tài sản ròng của Quỹ và được thanh toán theo chu kỳ hàng tháng. Tổng số giá dịch vụ phải trả hàng tháng là tổng số phí được tính ( <i>trích lập</i> ) tại các chu kỳ định giá thực hiện trong tháng theo công thức tính phí cho các kỳ báo cáo sau:  Giá dịch vụ phải trả = (Tỷ lệ giá dịch vụ quản lý quỹ (%) x NAV tại cuối Chu kỳ định giá x Số ngày thực tế trong chu kỳ định giá)/ Số ngày thực tế trong năm

		<p>trích tiền từ tài khoản của Quỹ để trả cho Công ty Quản lý Quỹ theo chỉ thị thanh toán thường xuyên.</p> <p>c. Căn cứ chiến lược hoạt động của Quỹ, Đại hội Nhà đầu tư có thể xem xét, điều chỉnh Phí Quản lý Quỹ theo đúng các quy định của pháp luật.</p>	<p>(365/366).</p> <p>Ngân hàng Giám sát sẽ tự động trích tiền từ tài khoản của Quỹ để trả cho Công ty Quản lý Quỹ theo chỉ thị thanh toán thường xuyên.</p> <p>c. Căn cứ chiến lược hoạt động của Quỹ, Đại hội Nhà đầu tư có thể xem xét, điều chỉnh Giá dịch vụ Quản lý Quỹ theo đúng các quy định của pháp luật.</p>
--	--	--	--